

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN LẮK
TỈNH ĐẮK LẮK

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 10/2025/HS-ST

Ngày 18-4-2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẮK, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Nguyên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ma Văn Hoàn, bà Nguyễn Thị Vui

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Hương – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lắc tham gia phiên tòa: Ông Y Ker Bkrông - Kiểm sát viên.

Ngày 18/4/2025, tại Tòa án nhân dân huyện Lắc, tỉnh Đắk Lắk, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 07/2025/TLST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2025/QĐXXST-HS ngày 27/3/2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phạm Thế Đại P, sinh năm 1993 tại tỉnh Đồng Nai; nơi thường trú: Thôn P, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; nơi ở hiện tại: Buôn L, xã K, huyện L, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Thợ sửa xe; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Thế Q (đã chết) và bà Phạm Thị C; có vợ là Nguyễn Thị H (đã ly hôn) và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2011, con nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 17/02/2025, bị Phó trưởng Công an huyện L, tỉnh Đắk Lắk ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 13/QĐ-XPHC về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, hình thức xử phạt “Cảnh cáo”.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/01/2025, hiện đang giam – có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Y Sun Pang T, sinh năm 1960; trú tại: Buôn L, xã K, huyện L, tỉnh Đắk Lắk – vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 20 phút ngày 21/01/2025, Phạm Thế Đại P điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 47F1-175.21, nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius, màu sơn đỏ đen, đi từ nhà tại buôn L, xã K, huyện L, tỉnh Đắk Lắk sang khu vực xã Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng để chơi. Tại đây, P vào quán nước lề đường tại khu vực Ngã ba chợ xã Đ để uống nước. Khoảng hơn 21 giờ cùng ngày thì có một người phụ nữ vào quán làm quen và tự giới thiệu tên T1 (chưa rõ nhân thân lai lịch) hỏi P “có sử dụng ma túy không” và gợi ý bán ma túy cho P, là người nghiện ma túy nên P đồng ý và thỏa thuận mua của người phụ nữ tên T1 01 gói ma túy đá với số tiền 2.000.000 đồng để về sử dụng dần khi lên con nghiện. Sau khi mua ma túy xong, P cất giấu gói ma túy trong lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe về lại hướng buôn L, xã K. Đến khoảng 22

giờ cùng ngày, khi đi đến đoạn đường thuộc buôn L, xã K thì P bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện trong lòng tay trái của P cất giấu 01 gói nilon màu trắng được hàn kín ở các cạnh, bên ngoài quấn băng keo màu vàng, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng (nghĩ là chất ma túy) và đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật.

Tại kết luận giám định số 265/KL-KTHS ngày 24/01/2025 của Phòng K Công an tỉnh Đ kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 01 gói nilon màu trắng được hàn kín các cạnh, bên ngoài quấn băng keo màu vàng, được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, có tổng khối lượng là 1,1364 gam, loại Methamphetamine.

Tại Bản cáo trạng số 07/CT-VKS, ngày 28/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lắc, tỉnh Đắk Lắk đã truy tố bị cáo Phạm Thế Đại P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Phạm Thế Đại P 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 22/01/2025.

- Về xử lý vật chứng, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy 1,0799 gam Methamphetamine còn lại sau giám định, được niêm phong trong 01 phong bì ghi “Mẫu vật còn lại sau giám định vụ Phạm Thế Đại P – Lắc” có chữ ký tên: Phạm Trung H1, Nguyễn Bá H2 và đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng K Công an tỉnh Đ.

Chấp nhận việc Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô biển kiểm soát 47F1-175.21, nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius, màu sơn đỏ đen, cho ông Y Sun Pang T, sinh năm 1960; trú tại: Buôn L, xã K, huyện L, tỉnh Đắk Lắk, là chủ sở hữu hợp pháp.

- Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu; đồng thời xin được hưởng mức hình phạt khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên toà là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ căn cứ để kết luận: Vào tối ngày 21/01/2025, tại khu vực Ngã ba chợ xã Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng, bị cáo Phạm Thế Đại P đã mua ma túy của người phụ nữ tên T1 (không rõ nhân thân lai lịch) để mang về sử dụng. Trên đường điều khiển xe gắn máy về hướng xã K, huyện L, khi đi đến đoạn đường thuộc buôn L, xã K, huyện L, tỉnh Đắk Lắk, bị cáo bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện trong lòng bàn tay trái của bị cáo có cất giấu 1,1364 gam ma túy loại Methamphetamine.

Như vậy, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định:

“ 1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...
c) Heroine, C1, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...
[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý Nhà nước về các chất ma túy; là nguyên nhân dẫn đến nhiều tội phạm khác. Vì vậy Hội đồng xét xử cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4.2] Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với khối lượng 1,0799 gam ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định là vật Nhà nước cất tàng trữ, lưu hành cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với xe mô tô biển kiểm soát 47F1-17521, nhãn hiệu Yamaha, loại xe Sirius, màu sơn đỏ đen, là tài sản của ông Y Sun Pang T; ông Y S không biết việc bị cáo mượn xe đi mua ma túy. Vì vậy, Cơ quan điều tra đã trả lại xe mô tô cho ông Y S là đúng pháp luật.

[6] Về án phí: Bị cáo Phạm Thế Đại P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[7] Đối với người phụ nữ tên T1 đã bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra không xác định được nhân thân lai lịch nên không có căn cứ để xử lý.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: Bị cáo Phạm Thế Đại P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

[2] Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Phạm Thế Đại P 02 (hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/01/2025.

[3] Về xử lý vật chứng, áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 1,0799 gam ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định. (Được niêm phong trong 01 phong bì ghi “Mẫu vật còn lại sau giám định vụ Phạm Thế Đại P – Lắc” có chữ ký tên: Phạm Trung H1, Nguyễn Bá H2 và đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng K Công an tỉnh Đ; có đặc điểm như tại Biên bản về việc giao nhận vật chứng ngày 28/02/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện L với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lắc)

[4] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phạm Thế Đại P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Lắc;
- Chi cục THADS huyện Lắc;
- Bị cáo;
- Cơ quan THAHS tỉnh Đắk Lắk;
- Dương sự;
- Lưu: HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Duy Nguyên